

Số: 49 /2026/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 13 tháng 08 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý
trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết
một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn
bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số
187/2025/NĐ-CP của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về
thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi, bổ
sung bởi Nghị định số 283/2025/NĐ-CP của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 334/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tiêu chuẩn
chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về
tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ;

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định tiêu chuẩn chức danh
viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định tiêu chuẩn chức
danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 24 tháng 8 năm 2026 và thay thế
Quyết định số 31/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị
sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB & TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Như Điều 3;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Sơn La;
- Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, Hạng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Việt

QUY ĐỊNH
Tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý
trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La
(Kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với các chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La (trừ các đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Bao gồm các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục thuộc Sở; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

1. Đối với cấp tỉnh

a) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành;

d) Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành;

đ) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục thuộc Sở.

2. Đối với cấp xã

a) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã;

b) Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Chức danh viên chức quản lý chưa được quy định tại điều này được xác định theo tên gọi của đơn vị đó và xác định chức danh tương đương theo cấp quản lý hoặc theo quyết định của cấp có thẩm quyền khi thành lập đơn vị đó.

Chương II

TIÊU CHUẨN CHUNG ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH VIÊN CHỨC QUẢN LÝ

Điều 3. Về chính trị, tư tưởng

1. Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới của Đảng. Tích cực nghiên cứu, học tập, nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên cập nhật kiến thức mới và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn.

2. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước mọi khó khăn, thử thách; kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước; nhận thức và hành động thống nhất về tư tưởng chính trị, tổ chức và đạo đức; kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Có tinh thần yêu nước; luôn đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp cao cả của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân; luôn giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân, thường xuyên quan tâm, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Về phẩm chất đạo đức, lối sống và ý thức tổ chức kỷ luật

1. Có phẩm chất đạo đức tốt; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương, về những điều đảng viên không được làm; có ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức bản thân. Viên chức quản lý, nhất là người đứng đầu phải gương mẫu về phẩm chất đạo đức, lối sống và tinh thần trách nhiệm, tạo niềm tin, sự lan tỏa tích cực trong tập thể cơ quan, địa phương, đơn vị; đồng thời phải cần cù, chịu khó, năng động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, thống nhất giữa tư tưởng, hành động, kết quả; dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung. Không háo danh; cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, dùng mọi thủ đoạn để có chức, có quyền, có khen thưởng để được quy hoạch, bổ nhiệm. Có tinh thần xây dựng và giữ gìn đoàn kết, phát huy dân chủ, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

2. Không tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi; không để gia đình, người thân và người khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh

chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống xa hoa, thực dụng, bè phái, cục bộ địa phương, lợi ích nhóm.

3. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, chấp hành kỷ luật phát ngôn; chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị; thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm và nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong công tác cán bộ.

Điều 5. Về trình độ

1. Về trình độ chuyên môn

Tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt và yêu cầu của pháp luật chuyên ngành. Trường hợp pháp luật chuyên ngành quy định tiêu chuẩn về trình độ khác hoặc cao hơn thì thực hiện theo pháp luật chuyên ngành.

2. Về lý luận chính trị

a) Tốt nghiệp cử nhân chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc được xác nhận tương đương trình độ cao cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền: Áp dụng đối với chức danh Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Quy định kèm theo Quyết định này.

b) Tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc trung cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc được xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền: Áp dụng đối với các chức danh còn lại quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 2 Quy định kèm theo Quyết định này.

3. Về khoa học và công nghệ

Có trình độ chuyên môn hoặc có kinh nghiệm trong triển khai các dự án, chương trình khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm (nếu có) theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Về tin học, ngoại ngữ

Có trình độ tin học, ngoại ngữ phù hợp với vị trí việc làm theo quy định của pháp luật hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với trường hợp vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số.

Điều 6. Về năng lực, uy tín và khả năng quy tụ, đoàn kết

1. Có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược, phương pháp tiếp cận, giải quyết vấn đề linh hoạt, hiệu quả; có năng lực nắm bắt, tổng hợp, phân tích, đánh giá, dự báo và ra quyết định kịp thời, chính xác; có khả năng đóng góp vào việc hoạch định chủ trương, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển chung của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc tình hình để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công phụ trách. Có khả năng phát hiện các vấn đề mới và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; chủ động đề xuất chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển.

3. Có năng lực và kinh nghiệm quản lý, phát huy năng lực, sở trường, xây dựng và phát triển đội ngũ viên chức, người lao động của đơn vị; có khả năng sử dụng, đánh giá hiệu quả viên chức thuộc thẩm quyền, đúng quy định; có năng lực phối hợp, điều hành công việc liên ngành, liên cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

4. Có uy tín, được viên chức, người lao động, quần chúng Nhân dân ở địa phương, cơ quan, đơn vị tin tưởng, tín nhiệm cao.

5. Có khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ, không bè phái, cục bộ; tạo được sự thống nhất, phát huy được sức mạnh tập thể; giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong nội bộ, xây dựng tập thể trong sạch, vững mạnh toàn diện.

Điều 7. Về kết quả công tác

1. Viên chức đang giữ chức danh quản lý, có thành tích, kết quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành gắn với sản phẩm cụ thể theo chức danh, nhiệm vụ được giao đối với viên chức quản lý.

2. Viên chức bổ nhiệm lần đầu, có tiêu chí kết quả công tác cụ thể gắn với vị trí việc làm đối với viên chức được cấp có thẩm quyền nhận xét, đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 03 năm gần nhất.

Điều 8. Về sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm

1. Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

2. Bảo đảm tuổi bổ nhiệm theo quy định của Đảng và pháp luật.

3. Có kinh nghiệm quản lý hoặc thời gian công tác trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức danh cụ thể theo quy định tại Quyết định này.

a) Đối với nhân sự từ nguồn tại chỗ phải được quy hoạch vào chức vụ, chức danh bổ nhiệm hoặc được quy hoạch chức vụ, chức danh tương đương trở lên. Đối với nhân sự nguồn từ nơi khác phải được quy hoạch chức vụ, chức danh tương đương trở lên. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền bổ nhiệm xem xét, quyết định trên cơ sở rà soát, đánh giá toàn diện về nguồn nhân sự trong quy hoạch, thành tích, sản phẩm, kết quả cụ thể và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị được thành lập mới hoặc do chia tách, hợp nhất, sáp nhập, tổ chức lại hình thành cơ quan, tổ chức, đơn vị mới mà chưa thực hiện việc phê duyệt quy hoạch thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm xem xét, quyết định.

b) Trường hợp được bổ nhiệm giữ chức vụ cao hơn phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm liền kề hoặc chức vụ, chức danh tương đương liền kề

với chức vụ dự kiến bổ nhiệm ít nhất là 01 năm (12 tháng), nếu không liên tục thì được cộng dồn (chỉ cộng dồn đối với thời gian giữ chức vụ tương đương).

Trường hợp trước khi bổ nhiệm đã có thời gian giữ chức vụ, chức danh được xác định là chức vụ, chức danh cao hơn, bằng, tương đương hoặc thấp hơn liền kề chức vụ dự kiến bổ nhiệm thì thời gian đó được tính vào thời gian giữ chức vụ, chức danh tương đương để cộng dồn; không áp dụng đối với trường hợp thôi giữ chức vụ do bị xử lý kỷ luật.

Trường hợp đặc biệt chưa bảo đảm thời gian giữ chức vụ, chức danh thấp hơn liền kề thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm xem xét, quyết định trên cơ sở đánh giá khách quan thành tích, sản phẩm, kết quả cụ thể.

c) Có kinh nghiệm công tác, kinh nghiệm quản lý, điều hành, thành tích, kết quả và sản phẩm cụ thể phù hợp với vị trí dự kiến bổ nhiệm; trường hợp bổ nhiệm nhân sự nguồn từ nơi khác thì thành tích, kết quả, sản phẩm cụ thể phải bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm.

Điều 9. Một số trường hợp đặc thù áp dụng tiêu chuẩn chức danh khi bổ nhiệm

1. Trường hợp được điều động, luân chuyển từ nơi khác đến không nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn “đã kinh qua chức danh quản lý cấp dưới trực tiếp” áp dụng đối với từng chức danh tương ứng quy định tại Chương III quy định kèm theo Quyết định này.

2. Trường hợp bổ nhiệm viên chức giữ chức danh quản lý theo quy định của Đảng và pháp luật về chính sách thu hút, trọng dụng đối với người có tài năng, chuyên gia thì không nhất thiết phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chức danh quy định tại Quyết định này, nhưng phải hoàn thiện trong thời gian 36 tháng kể từ khi được bổ nhiệm.

3. Khi xem xét, bổ nhiệm chức danh mới chưa có trong Quy định này thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm áp dụng tiêu chuẩn chung và vận dụng tiêu chuẩn cụ thể của chức danh tương đương có vị trí, tính chất tương đồng.

4. Trường hợp bổ nhiệm lần đầu tiên vào các chức danh quản lý các cấp không nhất thiết phải bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn về thành tích quản lý, kinh qua chức danh quản lý cấp dưới.

5. Trường hợp đặc biệt khác do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Tuy nhiên không thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của Đảng và của pháp luật;
- b) Đang trong thời hạn xử lý kỷ luật;
- c) Đang trong thời gian thi hành quyết định kỷ luật theo quy định của cấp có thẩm quyền;
- d) Đang trong thời gian giải quyết tố cáo (đã có quyết định thành lập đoàn giải quyết tố cáo), giải quyết khiếu nại kỷ luật, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm

hoặc đang bị kiến nghị xử lý vi phạm theo kết luận thanh tra, kiểm toán; đang bị tạm đình chỉ công tác;

đ) Đang bị tạm giữ, tạm giam, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử;

e) Thuộc trường hợp khác chưa xem xét bổ nhiệm vào chức vụ cao hơn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Chương III

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH VIÊN CHỨC QUẢN LÝ

Mục 1

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC QUẢN LÝ THUỘC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CẤP TỈNH

Điều 10. Tiêu chuẩn chức danh người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

1. Nắm chắc các văn bản của Đảng và Nhà nước, am hiểu sâu về hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về quản lý ngành, lĩnh vực tại địa phương mình phụ trách; có kinh nghiệm tổng hợp, tổng kết thực tiễn; đề xuất giải pháp kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực công tác;

2. Có hiểu biết cơ bản về tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh, về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng;

3. Có kiến thức chuyên môn sâu, phù hợp với lĩnh vực được phân công, phụ trách; có khả năng phân tích, tổng hợp, đề xuất được kế hoạch, biện pháp thúc đẩy sự phát triển đơn vị;

4. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp và tương đương hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 11. Tiêu chuẩn chức danh cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

1. Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nhất là trong lĩnh vực công tác đảm nhận;

2. Có hiểu biết cơ bản về tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh, về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng;

3. Có kiến thức chuyên môn sâu, thành thạo chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách; có khả năng phân tích, tổng hợp, đề xuất được kế hoạch, biện pháp thúc đẩy sự phát triển đơn vị;

4. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Trưởng phòng và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ. Trường hợp đơn vị đang công tác không có đơn vị cấu thành thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên.

Điều 12. Tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

1. Thành thạo chuyên môn nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi được phân công;

2. Có năng lực tổ chức, điều hành và đoàn kết viên chức, người lao động trong đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

3. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 13. Tiêu chuẩn chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

1. Thành thạo chuyên môn nghiệp vụ; có năng lực triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao;

2. Có năng lực tổ chức, điều hành và đoàn kết viên chức, người lao động trong đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

3. Có ít nhất 03 năm (đủ 36 tháng) kinh nghiệm trong ngành, lĩnh vực công tác.

Điều 14. Tiêu chuẩn chức danh người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

1. Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nhất là trong lĩnh vực công tác của đơn vị phụ trách;

2. Thành thạo chuyên môn nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn của đơn vị; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi được phân công phụ trách của đơn vị;

3. Có năng lực tổ chức, điều hành và đoàn kết viên chức, người lao động trong đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

4. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, ban, ngành hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 15. Tiêu chuẩn chức danh cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

1. Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nhất là trong lĩnh vực công tác đảm nhận;

2. Thành thạo chuyên môn nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi được phân công;

3. Có năng lực tổ chức, điều hành và đoàn kết viên chức, người lao động trong đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

4. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ. Trường hợp đơn vị đang công tác không có đơn vị cấu thành thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên.

Điều 16. Tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

1. Thành thạo chuyên môn nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi nhiệm vụ của đơn vị phụ trách;

2. Có năng lực tổ chức, điều hành và đoàn kết viên chức, người lao động trong đơn vị phụ trách; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao của đơn vị phụ trách;

3. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 17. Tiêu chuẩn chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

1. Thành thạo chuyên môn nghiệp vụ; có năng lực triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao;
2. Có năng lực tổ chức, điều hành và đoàn kết viên chức, người lao động trong đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;
3. Có ít nhất 03 năm (đủ 36 tháng) kinh nghiệm trong ngành, lĩnh vực công tác.

Điều 18. Tiêu chuẩn chức danh người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục thuộc Sở

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

1. Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, quy định của pháp luật về ngành, lĩnh vực quản lý; thành thạo chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;
2. Có hiểu biết về tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng;
3. Có kiến thức chuyên môn sâu, phù hợp với lĩnh vực được phân công, phụ trách; có khả năng phân tích, tổng hợp, đề xuất được kế hoạch, biện pháp thúc đẩy sự phát triển đơn vị;
4. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục thuộc Sở.

Điều 19. Tiêu chuẩn chức danh cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục thuộc Sở

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

1. Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nhất là trong lĩnh vực công tác đảm nhận;
2. Có hiểu biết về tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng;
3. Có kiến thức chuyên môn sâu, phù hợp với lĩnh vực được phân công, phụ trách; có khả năng phân tích, tổng hợp, đề xuất được kế hoạch, biện pháp thúc đẩy sự phát triển đơn vị;
4. Có ít nhất 03 năm (đủ 36 tháng) kinh nghiệm trong ngành, lĩnh vực công tác.

Mục 2**TIÊU CHUẨN CỤ THỂ ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC QUẢN LÝ
THUỘC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CẤP XÃ****Điều 20. Tiêu chuẩn chức danh người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã**

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

1. Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước; nhất là trong lĩnh vực công tác đảm nhận;
2. Có hiểu biết cơ bản về tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh, của xã về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng;
3. Có kiến thức chuyên môn sâu, phù hợp với lĩnh vực công tác của đơn vị; có khả năng phân tích, tổng hợp, đề xuất được kế hoạch, biện pháp thúc đẩy sự phát triển đơn vị;
4. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 21. Tiêu chuẩn chức danh cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

1. Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nhất là trong lĩnh vực công tác đảm nhận;
2. Có hiểu biết cơ bản về tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh, của xã về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng;
3. Có kiến thức chuyên môn sâu, phù hợp với lĩnh vực được phân công, phụ trách; có khả năng phân tích, tổng hợp, đề xuất được kế hoạch, biện pháp thúc đẩy sự phát triển đơn vị;
4. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ. Trường hợp đơn vị đang công tác không có đơn vị cấu thành thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên.

Điều 22. Tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

1. Thành thạo chuyên môn nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi đơn vị phụ trách;

2. Có năng lực tổ chức, điều hành và đoàn kết viên chức, người lao động trong đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

3. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 23. Tiêu chuẩn chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

1. Thành thạo chuyên môn nghiệp vụ; có năng lực triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao;

2. Có năng lực tổ chức, điều hành và đoàn kết viên chức, người lao động trong đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

3. Có ít nhất 03 năm (đủ 36 tháng) kinh nghiệm trong ngành, lĩnh vực công tác.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Điều khoản chuyển tiếp và áp dụng

1. Người giữ chức danh quản lý chưa đáp ứng tiêu chuẩn về lý luận chính trị theo quy định tại Quyết định này thì phải hoàn thiện trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 36 tháng. Trong khi đang hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh theo quy định tại khoản này, nếu người giữ chức danh quản lý đến thời hạn bổ nhiệm lại thì vẫn được xem xét bổ nhiệm lại theo quy định.

2. Trường hợp đã thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức danh quản lý theo quy định của Đảng và pháp luật trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực nhưng chưa có quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại thì tiếp tục thực hiện quy trình và phải hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh được bổ nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Trường hợp hết thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này mà chưa đáp ứng tiêu chuẩn về lý luận chính trị theo quy định tại Quyết định này thì cấp có thẩm quyền xem xét, thu hồi quyết định bổ nhiệm và bố trí công việc chuyên môn phù hợp.

Điều 25. Trách nhiệm thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định này.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Quyết định này.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm rà soát Đề án xác định vị trí việc làm để trình cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh phù hợp với Quyết định này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.